

Bản án số: 30/2025/HS-ST
Ngày 08-8-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 – ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Nam.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Văn Sỹ.

Ông Nguyễn Phạm Hùng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Lê Mai Ly - Cán bộ Tòa án nhân dân khu vực 4 - Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Vương – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 8 năm 2025 tại Hội trường trụ sở TAND Khu vực 4 - Đà Nẵng. Tòa án nhân dân khu vực 4 - Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 14/2025/TLST-HS ngày 16 tháng 7 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2025/QĐXXST-HS ngày 22/7/2025 đối với bị cáo:

Huỳnh Kim Quốc K; Sinh ngày 16/8/2005; Nơi sinh: Đà Nẵng; Nơi cư trú: 43 NH 3, phường A (phường H, quận C cũ), thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Kim Q (Sinh năm 1972) và bà Nguyễn Thị C (Sinh năm 1976).

Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: - Ngày 12/12/2022, bị Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xử phạt 01 năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”, tại thời điểm phạm tội này Huỳnh Kim Quốc K dưới 18 tuổi.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 03/3/2025 đến ngày 11/3/2025 thì được trả tự do theo Quyết định trả tự do cho người bị tạm giữ số 01/QĐ-VKS ngày 11/3/2025 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng. Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam kể từ ngày 25/4/2025. Có mặt tại phiên tòa.

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

- Ông Huỳnh Kim Q; Sinh năm 1972; Nơi cư trú: 43 NH 3, phường A (phường H, quận C cũ), thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

- Bà Nguyễn Thị C; Sinh năm 1976; Nơi cư trú: 43 NH 3, phường A (phường H, quận C cũ), thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23h30' ngày 02/3/2025, Huỳnh Kim Quốc K có nhu cầu sử dụng trái phép chất ma túy nên đã liên hệ qua ứng dụng mạng xã hội Zalo cho một người tên Viễn (chưa xác định được lai lịch, K biết Viễn thông qua bạn bè xã hội) hỏi mua 2.000.000 đồng ma túy đá thì được Viễn đồng ý và hẹn K đến giao lộ Kinh Dương Vương – Phạm Thị Nễ thuộc phường Hòa Khánh (phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu cũ) để giao dịch. Sau khi nhắn tin với Viễn xong thì K xóa hết tin nhắn trong ứng dụng Zalo. Tiếp đó, K chạy xe mô tô BKS 43G1-082.67 đến giao lộ Kinh Dương Vương – Phạm Thị Nễ thì gặp Viễn đang đứng chờ sẵn. K đưa cho Viễn số tiền 2.000.000 đồng thì Viễn đưa lại cho K 01 gói ma túy. Sau khi mua ma túy xong, K chuẩn bị đi về thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện, bắt quả tang.

Tại bản kết luận giám định số 183/KL-KTHS ngày 10/3/2025 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận: Tinh thể màu trắng trong bì niêm phong gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine, Ketamine, có khối lượng mẫu là 1,255 gam.

Tại bản kết luận giám định số 384/KL-KTHS ngày 19/3/2025 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng, kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng gửi giám định có hàm lượng từng chất ma túy như sau: Methamphetamine là 41,1%; Ketamine là 50,3%.

Tại Công văn số 155/C09C-Đ2 ngày 08/4/2025 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng xác định: Với khối lượng của mẫu thu giữ ban đầu là 1,255 gam; hàm lượng của: Methamphetamine là 41,1%; Ketamine là 50,3% thì khối lượng của từng chất ma túy trong mẫu thu giữ ban đầu như sau: Khối lượng của Methamphetamine là 0,5158 gam; khối lượng của Ketamine là 0,6312 gam.

Tại bản Cáo trạng số 05/CT-VKS ngày 15/7/2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Huỳnh Kim Quốc K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Đà Nẵng giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Huỳnh Kim Quốc K và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Huỳnh Kim Quốc K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đề nghị HĐXX áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Huỳnh Kim Quốc K mức án tù từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù đến 02 (hai) năm tù. Đề nghị áp dụng khoản 5 Điều 249, khoản 2 Điều 35 của Bộ luật hình sự, phạt bổ sung bằng hình phạt tiền đối với bị cáo Huỳnh Kim Quốc K số tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

** Về xử lý vật chứng:* Đề nghị HĐXX tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong chứa toàn bộ lượng ma túy (0,69 gam) và vỏ bao gói hoàn trả sau giám định;

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Iphone XS gắn thẻ sim số 0796.680.432 (Thời điểm giao nhận điện thoại không lên nguồn và không rõ chất lượng bên trong).

Tại phiên tòa, quá trình tranh tụng bị cáo Huỳnh Kim Quốc K thừa nhận hành vi phạm tội như trong bản cáo trạng đã truy tố bị cáo.

** Bị cáo nói lời nói sau cùng:*

- Bị cáo Huỳnh Kim Quốc K: đã biết hành vi của mình là sai và xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Nẵng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Đà Nẵng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Qua quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Huỳnh Kim Quốc K tại phiên tòa phù hợp với chứng cứ lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó có cơ sở để xác định: Vào khoảng 23h30' ngày 02/3/2025, Huỳnh Kim Quốc K đã có hành vi đi mua ma túy về sử dụng, trong khi chưa kịp sử dụng thì bị lực lượng Công an bắt quả tang K đang tàng trữ trái phép 0,5158 gam ma túy loại

Methamphetamine và 0,6312 gam ma túy loại Ketamine. Hành vi của bị cáo Huỳnh Kim Quốc K đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự như Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Đà Nẵng đã truy tố đối với bị cáo Huỳnh Kim Quốc K là có cơ sở và đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:

Trong thời gian qua, nhân dân và chính quyền cả nước nói chung, thành phố Đà Nẵng nói riêng đang nỗ lực hết sức để loại trừ tệ nạn ma túy ra khỏi đời sống xã hội. Tuy nhiên, hiện nay vẫn còn nhiều đối tượng bất chấp sự nghiêm cấm của pháp luật để thực hiện hành vi mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy, điển hình như ngày 02/3/2025, bị cáo Huỳnh Kim Quốc K đã bất chấp các quy định của pháp luật để thực hiện hành vi phạm tội, cụ thể: Bản thân Huỳnh Kim Quốc K là đối tượng nghiện ma túy, để nhằm mục đích thỏa mãn cho nhu cầu cá nhân của mình, ngày 02/3/2025 bị cáo Huỳnh Kim Quốc K đã có hành vi mua ma túy về để sử dụng, khi đang cất giữ để chuẩn bị mang về sử dụng thì lực lượng Công an phát hiện và bắt quả tang.

Hành vi phạm tội của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, gieo rắc nguy cơ tổn hại đến sức khỏe và sự phát triển của con người. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Do đó, HĐXX thấy cần thiết xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi mà bị cáo đã gây ra nhằm răn đe, cải tạo giáo dục cũng như phòng ngừa chung.

[4] Xét hành vi cũng như mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo thì thấy:

Bản thân bị cáo là người có nhân thân xấu, vào ngày 21/12/2022 đã bị TAND thành phố Đà Nẵng xử phạt 01 năm tù về hành vi “Gây rối trật tự công cộng”, mặc dù được tính là người chưa có tiền án do lần phạm tội trước bị cáo là người chưa thành niên. Mặc dù vậy, bị cáo vẫn không lấy đó làm bài học cho mình để phấn đấu thành người có ích cho xã hội mà còn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội mới. Qua đó thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo. Vì vậy, HĐXX thấy cần phải xử phạt nghiêm đối với bị cáo mới có tác dụng răn đe cũng như để cải tạo giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội.

Sau khi vụ án xảy ra, bị cáo Huỳnh Kim Quốc K đã khai báo thành khẩn, thể hiện sự ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo có được, được quy định

tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, HĐXX sẽ xem xét áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo K khi quyết định hình phạt.

[5] Trong vụ án này còn có: Đối tượng tên Viễn là người đã bán ma túy cho Huỳnh Kim Quốc K, CQĐT đã tiến hành xác minh nhưng chưa có kết quả nên tiếp tục làm rõ để xử lý sau là có cơ sở.

- Đối với ông Huỳnh Kim Q và bà Nguyễn Thị C là chủ sở hữu xe mô tô nhãn hiệu Yamaha – Nouvo màu đỏ - đen BKS 43G1-082.67. Ngày 02/3/2025 bà C cho K mượn xe đi nhưng không hề biết K sử dụng chiếc xe làm phương tiện phạm tội nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với ông Q và bà C là có căn cứ.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 0,69 gam ma túy và toàn bộ vỏ bao gói mẫu hoàn lại sau giám định (Theo kết luận giám định số 183/KL-KTHS ngày 10/3/2025 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng và kết luận giám định số 384/KL-KTHS ngày 19/3/2025 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng) xét thấy cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động Iphone XS gắn thẻ sim số 0796.680.432 (Thời điểm giao nhận điện thoại không lên nguồn và không rõ chất lượng bên trong) xét thấy đây là phương tiện bị cáo dùng để phạm tội nên cần tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

(Vật chứng hiện do Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 - Đà Nẵng quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/7/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Đà Nẵng và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 – Đà Nẵng).

[7] Về phần luận tội và đề nghị mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp và có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Xét ý kiến tranh luận và lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo thống nhất với tội danh, điều luật áp dụng và mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX áp dụng và không có ý kiến tranh luận gì về tội danh cũng như về hình phạt, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời nói sau cùng của bị cáo: biết rõ hành vi của mình là sai trái, xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Ý kiến tranh luận và lời nói sau cùng của bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận để xem xét.

[9] Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. *Tuyên bố*: Bị cáo **Huỳnh Kim Quốc K** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

- *Xử phạt*: Huỳnh Kim Quốc K 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, được trừ đi 09 ngày tạm giữ trước đó (từ ngày 03/3/2025 đến ngày 11/3/2025), buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù còn lại là 01 (một) năm 05 (năm) tháng 21 (hai mươi một) ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/4/2025.

- *Về hình phạt bổ sung*: Áp dụng khoản 5 Điều 249, khoản 2 Điều 35 của Bộ luật hình sự.

Phạt bổ sung hình phạt tiền đối với bị cáo Huỳnh Kim Quốc K số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng y) để sung công quỹ Nhà nước.

3. *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự, tuyên:

- *Tịch thu tiêu hủy*: 0,69 gam ma túy và toàn bộ vỏ bao gói mẫu hoàn lại sau giám định (Theo kết luận giám định số 183/KL-KTHS ngày 10/3/2025 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng và kết luận giám định số 384/KL-KTHS ngày 19/3/2025 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng).

- *Tịch thu sung công quỹ Nhà nước*: 01 điện thoại di động Iphone XS gắn thẻ sim số 0796.680.432 (Thời điểm giao nhận điện thoại không lên nguồn và không rõ chất lượng bên trong).

(Vật chứng hiện do Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 - Đà Nẵng quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/7/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Đà Nẵng và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 – Đà Nẵng).

4. *Về án phí*: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Bị cáo Huỳnh Kim Quốc K phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. *Về thời hạn kháng cáo*: Báo cho bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 08/8/2025. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhân:

- VKSND khu vực 4 – Đà Nẵng;
- Phân trại tạm giam khu vực Liên Chiểu;
- Phòng THADS khu vực 4 – Đà Nẵng;
- Phòng GDKT, TT và THAHS-TAND Tp.Đà Nẵng;
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- CA thành phố Đà Nẵng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

NGUYỄN NGỌC NAM